TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
LIÊN ĐOÀN
KHẢO SÁT KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Số: 292 /TB - LĐKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO
Niêm yết kết quả xét tuyển viên chức năm 2019

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018//NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ kết quả xét tuyển viên chức năm 2019 do Hội đồng xét tuyển viên chức của Liên đoàn Khảo sát khí tượng thủy văn báo cáo.

Liên đoàn Khảo sát khí tượng thủy văn thông báo và niêm yết kết quả xét tuyển viên chức năm 2019 tại trụ sở Liên đoàn, số 10 Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội và đăng trên Website của Tổng cục Khí tượng Thủy văn theo địa chỉ http://vmha.gov.vn (kết quả kèm theo).

Xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục;
- Các thí sinh có tên theo danh sách;
- Thành viên HĐXTVC;
- Lưu: VT. H.5.

LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
LIÊN ĐOÀN KHẢO SÁT KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Nguyễn Văn Đào

TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
LIÊN ĐOÀN
KHẢO SÁT KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 702/TB-LĐKS ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Liên đoàn Khảo sát KTTV)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
I	**Chức danh Kế toán viên**									
1	Nguyễn Phương Liên	30/11/1989	Đống Đa, Hà Nội	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên	Văn Phòng	83,5	0	83,5	
2	Lê Thị Thanh Nga	20/8/1989	Hoa Lư, Ninh Bình	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên	Văn Phòng	83,5	0	83,5	
3	Lê Ngọc Tuấn	10/12/1977	Thọ Xuân Thanh Hóa	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên	Văn Phòng	79,5	0	79,5	
II	**Chức danh Kỹ sư hạng III, chuyên ngành Thủy văn và môi trường**									
1	Lê Quang Chiến	20/3/1987	Thanh Hà, Hải Dương	Kỹ sư Thủy văn và môi trường	Kỹ sư hạng III	Phòng Khí tượng Thủy văn và Môi trường	66,0	0	66,0	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
III	**Chức danh Kỹ sư hạng III, chuyên ngành Địa hình**									
1	Diêm Thị Huyền	12/7/1976	Việt Yên, Bắc Giang	Kỹ sư trắc địa	Kỹ sư hạng III	Phòng Kỹ thuật	77,0	5,0	82,0	
IV	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Địa hình**									
1	Nguyễn Hoàng Dương	21/7/1990	Văn Lâm, Hưng Yên	Kỹ sư trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	81,5	0	81,5	
2	Nguyễn Thị Duyên	24/3/1994	Hưng Hà, Thái Bình	Kỹ sư trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	78,0	0	78,0	
3	Trần Văn Phi	10/3/1986	Nghĩa Hưng, Nam Định	Kỹ sư trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	70,5	5	75,5	
4	Phạm Vương Thảo	03/5/1983	Yên Khánh, Ninh Bình	Kỹ sư trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV II	71,5	0	71,5	
V	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Địa hình**									
1	Bùi Văn Khánh	21/7/1991	Tiên Lữ, Hưng Yên	Cao đẳng Trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	78,0	0	78,0	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
2	Nguyễn Ngọc Vũ	27/8/1984	Ba Vì, Hà Nội	Trung cấp Trắc địa	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	81,5	0	81,5	
VI	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Thủy văn và môi trường**									
1	Phạm Tuấn Anh	02/3/1989	Ứng Hòa, Hà Nội	Kỹ sư thủy văn	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV II	62,0	0	62,0	
2	Đào Văn Quý	25/11/1991	Khoái Châu, Hưng Yên	Kỹ sư thủy văn	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV I	64,5	0	64,5	
VII	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Khí tượng**									
1	Lê Văn Quân	12/6/1982	Quế Võ, Bắc Ninh	Trung cấp Khí tượng	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	80,0	0	80,0	
VIII	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Môi trường**									
1	Nguyễn Thị Phương Anh	11/5/1985	Thanh Oai, Hà Nội	Kỹ sư Công nghệ sinh học	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	75,0	0	75,0	
2	Trần Thị Hải	25/4/1989	TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	Kỹ sư Môi trường	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	85,0	0	85,0	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
3	Phạm Đình Thụ	15/7/1982	Gia Lộc, Hải Dương	Kỹ sư Công nghệ sinh học	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	70,0	0	70,0	
IX	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Môi trường**									
1	Phạm Văn Trường	04/02/1986	Yên Lập, Phú Thọ	Cao đẳng Kỹ thuật môi trường	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	74,0	0	74,0	

TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
LIÊN ĐOÀN
KHẢO SÁT KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN TRÚNG TUYỂN
KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC LIÊN ĐOÀN KHẢO SÁT KTTV NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 292 /TB-LĐKS ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Liên đoàn Khảo sát KTTV)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự kiến trúng tuyển	Đơn vị	Ghi chú
I	**Chức danh Kế toán viên**				
1	Nguyễn Phương Liên	30/11/1989	Kế toán viên	Văn Phòng	
2	Lê Thị Thanh Nga	20/8/1989	Kế toán viên	Văn Phòng	
3	Lê Ngọc Tuấn	10/12/1977	Kế toán viên	Văn Phòng	
II	**Chức danh Kỹ sư hạng III, chuyên ngành Thủy văn và môi trường**				
1	Lê Quang Chiến	20/3/1987	Kỹ sư hạng III	Phòng Khí tượng Thủy văn và Môi trường	
III	**Chức danh Kỹ sư hạng III, chuyên ngành Địa hình**				
1	Diêm Thị Huyền	12/7/1976	Kỹ sư hạng III	Phòng Kỹ thuật	
IV	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Địa hình**				
1	Nguyễn Hoàng Dương	21/7/1990	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	
2	Nguyễn Thị Duyên	24/3/1994	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	
3	Trần Văn Phi	10/3/1986	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	
4	Phạm Vương Thảo	03/5/1983	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV II	

V	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Địa hình**				
1	Bùi Văn Khánh	21/7/1991	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	
2	Nguyễn Ngọc Vũ	27/8/1984	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc địa hình và bản đồ	
VI	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Thủy văn và môi trường**				
1	Phạm Tuấn Anh	02/3/1989	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV II	
2	Đào Văn Quý	25/11/1991	Điều tra viên TNMT hạng III	Đoàn Khảo sát KTTV I	
VII	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Khí tượng**				
1	Lê Văn Quân	12/6/1982	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	
VIII	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng III, chuyên ngành Môi trường**				
1	Nguyễn Thị Phương Anh	11/5/1985	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	
2	Trần Thị Hải	25/4/1989	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	
3	Phạm Đình Thụ	15/7/1982	Điều tra viên TNMT hạng III	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	
IX	**Chức danh Điều tra viên TNMT hạng IV, chuyên ngành Môi trường**				
1	Phạm Văn Trường	04/02/1986	Điều tra viên TNMT hạng IV	Trung tâm Đo đạc thủy văn và môi trường	